

Bản án số: 1062/2025/HS-PT

Ngày: 26/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Lê Quang Chiêu
Ông Nguyễn Thanh Nhã

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 26/12/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 866/2025/TLPT-HS ngày 04/11/2025 do có kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2025/HS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 849/2025/QĐXXPT-HS ngày 20/11/2025 đối với:

- *Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:* Chử Đức P., sinh năm 1997; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở: thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hà Nội (Nay là thôn D, xã E, thành phố Hà Nội); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Chử Văn T. và con bà Nguyễn Thị T.; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 15/04/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Bị hại có kháng cáo:* Anh Hoàng Thế A., sinh năm 1992; Địa chỉ: thôn F, xã E, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:* Chị Lương Thị T., sinh năm 1996; Địa chỉ: thôn G, xã H, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:*

1. Chị Lê Diệu T., sinh năm 1985; Địa chỉ: đường K, quận L, thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Anh Đinh Văn H., sinh năm 1994; Địa chỉ: thôn G, xã H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên Chủ Đức P. đã nảy sinh ý định dùng thủ đoạn gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản thông qua việc nhận làm dịch vụ mở và nâng hạn mức thẻ tín dụng Ngân hàng cho người có nhu cầu để tiêu sài cá nhân.

Khoảng tháng 9 năm 2023, thông qua giới thiệu của anh Đinh Văn H. (Sinh năm 1994, địa chỉ: thôn G, xã H, thành phố Hà Nội), Chủ Đức P. quen biết anh Hoàng Thế A. (Sinh năm 1992, địa chỉ: thôn F, xã E, thành phố Hà Nội) là người có nhu cầu mở thẻ tín dụng với hạn mức cao. Chủ Đức P. tự giới thiệu Phúc làm ở ngân hàng Bản Việt, có nhiều mối quan hệ với các ngân hàng khác và có thể làm được thẻ tín dụng tại ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) với hạn mức 500.000.000 đồng. Chủ Đức P. yêu cầu anh Hoàng Thế A. cung cấp căn cước công dân, đồng thời đưa trước cho Phúc 15.000.000 đồng tiền phí. Thực tế, Chủ Đức P. không có khả năng thực hiện việc mở thẻ như đã cam kết và cũng biết rõ việc anh Hoàng Thế A. không có nhu cầu mở thẻ hạn mức thấp. Sau 01 tháng, Phúc thông báo với anh Thế A. là có thể làm được thẻ tín dụng tại ngân hàng TMCP Bản Việt với hạn mức là 30.000.000 đồng. Khi anh Thế A. không đồng ý với hạn mức trên, nên đã yêu cầu Phúc khóa thẻ lại và trả lại cho anh Thế A. 15.000.000 đồng mà Phúc đã cầm trước đó. Tuy nhiên, Phúc cố tình không khóa thẻ, không trả lại tiền đã nhận trước đó, đồng thời chiếm đoạt toàn bộ số tiền trong thẻ của anh Thế A. để tiêu sài cá nhân. Tổng số tiền Chủ Đức P. chiếm đoạt trong thẻ của anh Thế A. là 47.547.624 đồng, bao gồm cả tiền gốc và tiền lãi phát sinh.

Ngày 16/09/2024, anh Thế A. được ngân hàng Bản Việt thông báo về khoản dư nợ phát sinh đứng tên mình và yêu cầu thanh toán. Khi anh Thế A. liên lạc với Chủ Đức P., thì Phúc thừa nhận đã sử dụng toàn bộ số tiền tín dụng để tiêu sài cá nhân hết. Sau đó, anh Thế A. đã đến ngân hàng để khóa thẻ và thanh toán toàn bộ số tiền nợ, đồng thời ngày 29/11/2024 đến cơ quan Công an trình báo sự việc. Tổng số tiền Chủ Đức P. chiếm đoạt của anh Hoàng Thế A. là 62.547.624 đồng, bao gồm 15.000.000 đồng phí mở thẻ và 47.547.624 đồng tiền trong thẻ tín dụng.

Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội đã có công văn gửi Ngân hàng Bản Việt và ngân hàng VPBank đề nghị cung cấp thông tin đối với Chủ Đức P.. Tại Công văn số 1316/25/BVBank/CV-VH ngày 16/04/2025 của ngân hàng Bản Việt và Công văn số 3870/2025-VPB ngày 04/06/2025 của ngân hàng VPBank đều trả lời là không có thông tin nhân sự Chủ Đức P. như Cơ quan điều tra yêu cầu. Tại cơ quan điều tra, Chủ Đức P. đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về dân sự: Gia đình Chủ Đức P. đã hoàn trả đầy đủ số tiền chiếm đoạt cho anh Hoàng Thế A.. Anh Hoàng Thế A. không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội còn nhận

được đơn tố giác của chị Lương Thị T. (Sinh năm 1996, địa chỉ: thôn G, xã H, thành phố Hà Nội) tố giác hành vi lừa đảo của Chủ Đức P. nhận nâng hạn mức thẻ tín dụng của chị Tấm từ 100.000.000 đồng lên 500.000.000 đồng tại ngân hàng VPBank, chiếm đoạt số tiền 253.000.000 đồng. Kết luận điều tra và Cáo trạng nhận định Chủ Đức P. không có hành vi gian dối chiếm đoạt tài sản của chị Lương Thị T., chỉ là quan hệ dân sự. Chị Tấm cũng không yêu cầu gì về số tiền phí chị Tấm bị trừ trong quá trình nâng hạn mức thẻ tín dụng.

Ngày 01/08/2025, Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội nhận được 1 đơn trình bày và 01 USB của chị Tấm bên trong có hình ảnh Chủ Đức P. thừa nhận hành vi tự ý rút tiền trong tài khoản của chị Tấm. Ngày 13/08/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội có Công văn số 36/CV-VKS xin rút hồ sơ vụ án để làm rõ hành vi trên của Chủ Đức P.. Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 02/2025/HSST-QĐ để làm rõ tài liệu, chứng cứ, hành vi nêu trên của Chủ Đức P..

Quá trình điều tra bổ sung, chị Lương Thị T. và anh Đình Văn H. khai khoảng ngày 17/09/2024, anh Đình Văn H. gọi Chủ Đức P. xuống nhà anh Hải và chị Tấm tại xã H, huyện M, thành phố Hà Nội để giải quyết về số tiền bị rút trong thẻ tín dụng. Tại đây, Chủ Đức P. không thừa nhận đã rút số tiền 200.000.000 đồng từ thẻ tín dụng của chị Tấm, nhưng Phúc nói sẽ có trách nhiệm trả lại số tiền trên. Sau đó, chị Tấm yêu cầu Phúc viết 01 giấy xác nhận nợ với nội dung Phúc đã tự ý rút tiền của chị Tấm. Nội dung này do chị Tấm đọc cho Phúc viết. Sau đó, chị Tấm quay lại 01 video và bảo Phúc nói lại theo đúng giấy xác nhận nợ Phúc vừa viết. Do không muốn chị Tấm trình báo sự việc đến cơ quan công an nên Phúc đã làm theo. Cơ quan điều tra nhận định không có căn cứ xác định Chủ Đức P. đã chiếm đoạt số tiền 200.000.000 đồng của chị Tấm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2025/HS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Hà Nội đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Chủ Đức P. 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/04/2025.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại Hoàng Thế A. số tiền đã chiếm đoạt. Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06/10/2025, bị cáo Chủ Đức P. có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 06/10/2025, bị hại anh Hoàng Thế A. và chị Lương Thị T. có đơn kháng cáo với nội dung: Chủ Đức P. chiếm đoạt của chị Tấm số tiền 200.000.000 đồng nhưng Tòa án nhân dân khu vực 11 không xét xử việc này. Tòa án chưa làm rõ ai là người rút tiền của chị Tấm, chị Tấm không đồng ý cho Phúc rút tiền. Phúc còn lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Tấm số tiền 9.000.000 đồng làm thẻ vì làm thẻ

tín dụng không mất tiền. Tòa án chưa triệu tập những người có liên quan trong vụ án trên, chưa triệu tập ngân hàng, chồng của chị Tấm là anh Hải, chưa triệu tập người đã mở tài khoản cho Phúc. Tòa án chưa làm rõ ai là người đưa cho Tấm chiếc thẻ tín dụng. Không ai đi nâng hạn mức thẻ từ 100 triệu lên 500 triệu mà mất 209.000.000 tiền phí. Đề nghị hủy bản án sơ thẩm để làm rõ những hành vi phạm tội của Phúc.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội nhận định đơn kháng cáo của bị cáo Chữ Đức P., anh Hoàng Thế A. và chị Lương Thị T. làm trong thời hạn luật định, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo về hình thức.

Về nội dung: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2025/HS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Hà Nội để điều tra lại theo thủ tục chung.

- Bị cáo Chữ Đức P. giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại anh Hoàng Thế A. và chị Lương Thị T.: giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và đề nghị hủy Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh và hình phạt đối với hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo Chữ Đức P. với anh Hoàng Thế A.:

Khoảng tháng 09 năm 2023, Chữ Đức P. dùng thủ đoạn gian dối, nhận lời làm thẻ tín dụng tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) với hạn mức 500.000.000 đồng cho anh Hoàng Thế A., yêu cầu anh Hoàng Thế A. nộp 15.000.000 đồng phí dịch vụ và cung cấp thông tin cá nhân. Sau khi nhận tiền và có thông tin cá nhân của anh Hoàng Thế A., Chữ Đức P. đã tự ý đăng ký mở thẻ tín dụng online đứng tên anh Hoàng Thế A. tại ngân hàng TMCP Bản Việt. Khi thẻ được phát hành, Chữ Đức P. tiếp tục dùng thủ đoạn chiếm đoạt bằng cách giữ quyền kiểm soát và chiếm đoạt số tiền là 47.547.624 đồng trong thẻ của anh Hoàng Thế A. để chi tiêu cá nhân mà không được sự đồng ý của anh Thế A.. Tổng số tiền Chữ Đức P. chiếm đoạt của anh Hoàng Thế A. là 62.547.524 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2025/HS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Hà Nội đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Chữ Đức P. 24

(Hai mươi tư) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/04/2025.

[3] Về nội dung kháng cáo của chị Lường Thị T.:

Ngoài hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo Chữ Đức P. đối với bị hại anh Hoàng Thế A.. Chị Lường Thị T. cũng có đơn tố giác Chữ Đức P. có hành vi lừa đảo nhận nâng hạn mức thẻ tín dụng của chị Tấm từ 100.000.000 đồng lên 500.000.000 đồng tại ngân hàng VPBank, đã chiếm đoạt số tiền 200.000.000 đồng. Đối với nội dung này, Hội đồng xét phúc thẩm xét thấy việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ.

Thứ nhất, Kết luận điều tra và Cáo trạng nhận định: *Chữ Đức P. không có hành vi gian dối chiếm đoạt tài sản của chị Lường Thị T., đây chỉ là quan hệ dân sự. Chị Tấm cũng không yêu cầu gì về số tiền phí chị Tấm bị trừ trong quá trình nâng hạn mức thẻ tín dụng.* Bản án hình sự sơ thẩm cũng kết luận: *“không có căn cứ xác định bị cáo Phúc chiếm đoạt 200.000.000 đồng của chị Tấm”.*

Tuy nhiên, hồ sơ thể hiện chị Lường Thị T. quá trình điều tra, tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm vẫn giữ yêu cầu làm rõ Chữ Đức P. hay ai đã rút số tiền 200.000.000 đồng. Cấp sơ thẩm nhận định: *Chị Tấm cũng không yêu cầu gì về số tiền phí chị Tấm bị trừ trong quá trình nâng hạn mức thẻ tín dụng* là chưa đảm bảo khách quan.

Thứ hai, cấp sơ thẩm nhận định: Chị Lường Thị T. tự nguyện thỏa thuận với người làm thẻ trực tiếp, đồng ý với chi phí thấp nhất là từ 35% trở lên và đây là thỏa thuận dân sự nên không đề cập yêu cầu bồi thường dân sự trong vụ án. Tuy nhiên, lời khai của chị Lường Thị T. khẳng định không đồng ý với mức phí đến 200.000.000 đồng.

Tại Biên bản đối chất giữa Chữ Đức P. và chị Lê Diệu T. ngày 18/6/2025, Chữ Đức P. khai: *Tôi thắc mắc với chị Thương lúc đầu thỏa thuận 35-40 triệu đồng nhưng sao lại trừ 200 triệu đồng thì chị Thương bảo là phí dịch vụ.* Chị Lê Diệu T. khai: *Người có nhu cầu nâng hạn mức thẻ là chị Tấm tự thỏa thuận với người nâng hạn mức và chị Tấm đồng ý thì người nâng hạn mức mới làm, chi phí thấp nhất là 35% tổng số tiền nâng hạn mức thẻ.*

Như vậy, lời khai của chị Lường Thị T., Chữ Đức P. và chị Lê Diệu T. có mâu thuẫn về ý chí của chị Lường Thị T. không đồng ý mức phí 200.000.000 đồng.

Tại Bút lục 134a, có 01 ảnh chụp màn hình điện thoại Zalo, cấp sơ thẩm đã căn cứ để nhận định chị Lường Thị T. đã đồng ý mức chi phí nâng hạn mức thẻ là 38%. Tuy nhiên, việc thu thập tài liệu này chưa đúng quy định tố tụng hình sự. Trong nội dung tin nhắn không thể hiện rõ về thỏa thuận chi phí 200.000.000 đồng.

Như vậy, có sự mâu thuẫn trong lời khai của bị cáo Chữ Đức P., chị Lường Thị T. và chị Lê Diệu T. về thỏa thuận mức phí nâng thẻ; chứng cứ, tài liệu điều tra

chưa đầy đủ, nên chưa đủ cơ sở nhận định chị Lương Thị T. đồng ý với chi phí 200.000.000 đồng và đây là thỏa thuận dân sự.

Thứ ba, sao kê tài khoản ngân hàng VPBank từ số thẻ XXXXXXXXXXXXX0128 có 02 giao dịch bị rút tiền ngày 7/11/2023 (-136.289.000 đồng và - 63.711.000 đồng, tổng số 200.000.000 đồng).

Tuy nhiên, Cơ quan điều tra có công văn gửi Ngân hàng VPBank làm rõ số thẻ XXXXXXXXXXXXX6601 với các yêu cầu: “02 giao dịch trên được thực hiện việc chuyển rút tiền, thanh toán tiền bằng hình thức nào? Thanh toán mặt hàng gì? Giao dịch ở đâu (Cung cấp địa chỉ cụ thể), Số tài khoản người nhận tiền, thông tin người chuyển tiền, nhận tiền là như thế nào? Cung cấp thông tin hình ảnh, camera tại khu vực thanh toán tiền. Nếu thẻ tín dụng số XXXXXXXXXXXXX6601 được thanh toán bằng máy quét thẻ cầm tay thì máy đó được cung cấp cho cá nhân, tổ chức, công ty nào?”

Do số thẻ Cơ quan điều tra yêu cầu xác minh số thẻ XXXXXXXXXXXXX6601 không đúng với số thẻ phát sinh giao dịch XXXXXXXXXXXXX0128 nên ngân hàng VPBank phúc đáp “không phát sinh 02 giao dịch” và không phúc đáp nội dung cần xác minh theo yêu cầu của Cơ quan điều tra.

Thứ tư, hồ sơ của chị Lương Thị T. gửi ngân hàng VPBank đề nghị nâng thẻ tín dụng từ 100.000.000 đồng lên 500.000.000 đồng có thể hiện: Cán bộ ngân hàng làm hồ sơ: ông Nguyễn Quang Khải. Giám đốc Trung tâm cho vay thế chấp vùng 1 - ông Nguyễn Đình Nam.

Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa làm rõ thông tin, lời khai của ông Nguyễn Quang Khải - Cán bộ ngân hàng VPBank về các nội dung: Quy trình làm thẻ của ông Nguyễn Quang Khải có đúng quy định không? Ông Khải nhận hồ sơ làm thẻ từ ai, trả hồ sơ thẻ tín dụng cho ai? Người không được ủy quyền có được đi làm thay không? Việc nâng hạn mức thẻ có phải nộp phí không? Sau khi hoàn thành nâng hạn mức thẻ số XXXXXXXXXXXXX0128, thì hiện nay, căn cước công dân của chị Lương Thị T. và thẻ tín dụng số XXXXXXXXXXXXX0128 ai đang cầm giữ.

Thứ năm, Cơ quan điều tra có Công văn gửi cho Phòng PA05 – Công an Hà Nội làm rõ nội dung: “Xác minh, xác định dựng lý lịch, ảnh đối với người sử dụng tài khoản Telegram A “Xác minh, xác định dựng lý lịch, ảnh đối với người sử dụng tài khoản Zalo B. Tuy nhiên, hồ sơ không thể hiện kết quả trả lời của Phòng PA05.

Từ những vấn đề nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cấp sơ thẩm nhận định chị Lương Thị T. đồng ý thỏa thuận chi phí 200.000.000 đồng để nâng hạn mức thẻ tín dụng và là giao dịch dân sự, là chưa đủ căn cứ. Cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ ai đã rút số tiền 200.000.000 đồng của chị Lương Thị T.. Quy trình làm hồ

sơ nâng hạn mức thẻ tín dụng của cán bộ ngân hàng VPBank cho chị Lương Thị T. có đúng quy định không.

Hội đồng xét phúc thẩm xét thấy việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ, mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Do đó, Hội đồng xét xử xét quyết định hủy án sơ thẩm để điều tra lại.

[4] Về án phí:

Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại nên người kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự:

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2025/HS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Hà Nội để điều tra lại theo thủ tục chung.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm f, khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố Hà Nội;
- CQCSĐT- Công an Thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 11 – Hà Nội;
- TAND khu vực 11 – Hà Nội;
- THADS khu vực 11 – Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Hiếu